

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

Đã được tiếp thu, chỉnh sửa theo
ý kiến thẩm tra của
Ban VH-XH, HĐND tỉnh

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND
ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh
quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X KỲ HỌP THỨ BẢY (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13
tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật
Bảo hiểm y tế;*

*Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I
thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;*

*Thực hiện Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn
2022 - 2025;*

*Xét Tờ trình số 191/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND-VHXX ngày 04 tháng 11 năm
2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại*

biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025,

1. Bổ sung điểm b khoản 1 Điều 1 như sau:

“Người thuộc hộ gia đình nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình sinh sống trên địa bàn các xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn có quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 1 như sau:

“b) Hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình sinh sống ngoài vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Hỗ trợ 70% (tháng 11, 12 năm 2022), 65% (năm 2023), 55% (năm 2024), 45% (năm 2025) mức đóng bảo hiểm y tế đối với người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình sinh sống trên các địa bàn sau: thôn, xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 không được phê duyệt là thôn, xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn có quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 2 Điều 1 như sau:

“c) Hỗ trợ 10% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

Hỗ trợ 50% (tháng 11, 12 năm 2022), 45% (năm 2023); 35% (năm 2024); 25% (năm 2025) mức đóng bảo hiểm y tế đối với người dân thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình sinh sống trên các địa bàn sau: thôn, xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 không được phê duyệt là thôn, xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn có quyết định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025”.

4. Bổ sung khoản 4 Điều 1 như sau:

“Mức hỗ trợ bổ sung, điều chỉnh trên không bao gồm mức hỗ trợ 30% từ ngân sách Trung ương.”

Điều 2. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ bảy (chuyên đề) thông qua ngày..... tháng.....năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thángnăm 2022./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính,
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB), Bộ LĐTB&XH;
- TTTU, TTHĐND, UBND, Đoàn ĐBQH,
- BTT, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm CNTT và TT;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.